

PHỤ LỤC 1 – PHẠM VI CUNG CẤP DỊCH VỤ

STT	Hạng mục công việc	Phạm vi cung cấp dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
1. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Hiace TRH223L-LEMDK, BKS: 72LD-00276 (SK:JTFSX22P206142395; SM:2TR-FE8569240)			Gói	1	
	Cao su nhíp (04 cái)	Japan, Toyota			
	Dây curoa (01 cái)	Japan, Masauma			
	Bu ly đỡ giầy curoa (02 cái)	Japan, Masauma			
	Cụm tăng đơ curoa tổng (01 Bộ)	Japan, Masauma			
	Lá côn (bồ ly hợp) (01 Bộ)	Japan, Aisin			
	Mâm ép (01 cái)	Japan, Aisin			
	Vòng bi T (01 cái)	Japan, Toyota			
	Bọc lại ghế simili (Cả xe)				
	Bọc lại toàn bộ sàn mới simili				
	Bảo dưỡng máy phát điện				
2. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Hiace TRH223L-LEMDK, BKS: 72LD-00296. (SK:JTFSX22P106142890; SM: 2TR-FE8572274			Gói	1	
	Cao su nhíp (04 cái)	Japan, Toyota			
	Dây curoa (01 cái)	Japan, Masauma			
	Bu ly đỡ giầy curoa (02 cái)	Japan, Masauma			
	Cụm tăng đơ curoa tổng (01 Bộ)	Japan, Masauma			

	Lá côn (bồ ly hợp) (01 Bộ)	Japan, Aisin			
	Mâm ép (01 cái)	Japan, Aisin			
	Vòng bi T (01 cái)	Japan, Toyota			
	Bọc lại ghế simili (Cả xe)				
	Bọc lại toàn bộ sàn mới simili				
	Bảo dưỡng máy phát điện				
3. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Hiace TRH223L-LEMDK, BKS: 72LD-00271. (SK: JTFSX22P306142714; SM: 2TR-FE8571287)			Gói	1	
	Cao su nhíp	Japan, Toyota			
	Dây curoa	Japan, Masauma			
	Bu ly đỡ giầy curoa	Japan, Masauma			
	Cụm tăng đơ curoa tổng	Japan, Masauma			
	Lá côn (bồ ly hợp)	Japan, Aisin			
	Mâm ép	Japan, Aisin			
	Vòng bi T	Japan, Toyota			
	Ty chống cốp sau	Copy, Toyota			
	Giàn lạnh trước	Thailan, Denso			
	Giàn lạnh sau	Thailan, Denso			
	Ga lạnh + nhớt lạnh	China, Jincool			
	Bọc lại ghế simili (Cả xe)				
	Bọc lại toàn bộ sàn mới simili				
	Bảo dưỡng máy phát điện				
4. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Hiace TRH223L-LEMDK, BKS: 72LD-00250. (SK: JTFSX22P206142008; SM: 2TR-FE8563542)			Gói	1	

	Cao su nhíp	Japan, Toyota			
	Giảm xóc trước	Thailan, Kyp			
	Giảm xóc sau	Japan, Kyp			
	Dây curoa	Japan, Masauma			
	Bu ly đỡ giầy curoa	Japan, Masauma			
	Cụm tăng đơ curoa tổng	Japan, Masauma			
	Lá côn (bổ ly hợp)	Japan, Aisin			
	Mâm ép	Japan, Aisin			
	Vòng bi T	Japan, Toyota			
	Chụp bụi thước lái	China, GPS			
	Ty chống cốp sau	Copy, Toyota			
	Giàn lạnh trước	Thailan, Denso			
	Giàn lạnh sau (	Thailan, Denso			
	Ga lạnh + nhớt lạnh	China, Jincool			
	Bảo dưỡng máy phát điện				
	Bọc lại ghế simili (Cả xe)				
5. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Hiace TRH223L-LEMDK, BKS: 72LD-00291. (SK: JTFSX22P306142048; SM: 2TR-FE8561452			Gói	1	
	Bộ chia phanh				
	Cao su nhíp	Japan, Toyota			
	Giảm xóc trước	Thailan, Kyp			
	Giảm xóc sau	Thailan, Kyp			
	Lá côn (bổ ly hợp)	Japan, Aisin			
	Mâm ép	Japan, Aisin			
	Vòng bi T	Japan, Toyota			

	Chụp bụi thước lái	China, GPS			
	Ty chống cốp sau	Copy, Toyota			
	Giàn lạnh trước	Thailan, Denso			
	Giàn lạnh sau	Thailan, Denso			
	Ga lạnh + nhớt lạnh	China, Jincool			
	Bảo dưỡng máy phát điện				
	Bọc lại ghế simili (Cả xe)				
	Bọc lại toàn bộ sàn mới simili				
6. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Hiace TRH223L-LEMDK, BKS: 72LD-00201. (SK:JTFSX22P706142425; SM: 2TR-FE8569578)			Gói	1	
	Bộ chia phanh				
	Cao su nhíp	Japan, Toyota			
	Giảm xóc trước	Thailan, Kyp			
	Giảm xóc sau	Thailan, Kyp			
	Dây curoa	Japan, Masauma			
	Bu ly đỡ giấy curoa	Japan, Masauma			
	Cụm tăng đơ curoa tổng	Japan, Masauma			
	Lá côn (bố ly hợp)	Japan, Aisin			
	Mâm ép	Japan, Aisin			
	Vòng bi T	Japan, Toyota			
	Chụp bụi thước lái	China, GPS			

	Ty chống cốc sau	Copy, Toyota			
	Giàn lạnh trước	Thailan, Denso			
	Giàn lạnh sau	Thailan, Denso			
	Ga lạnh + nhớt lạnh	China, Jincool			
	Bảo dưỡng máy phát điện				
	Bọc lại ghế simili (Cả xe)				
	Bọc lại toàn bộ sàn mới simili				
7. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Hiace TRH223L-LEMDK, BKS: 72LD-00275. (SK:JTFSX22P206142848; SM: 2TR-FE8574922)			Gói	1	
	Bộ chia phanh				
	Cao su nhíp	Japan, Toyota			
	Giảm xóc trước	Thailan, Kyp			
	Giảm xóc sau	Thailan, Kyp			
	Dây curoa	Japan, Masauma			
	Bu ly đỡ giầy curoa	Japan, Masauma			
	Cụm tăng đơ curoa tổng	Japan, Masauma			
	Lá côn (bộ ly hợp)	Japan, Aisin			
	Mâm ép	Japan, Aisin			
	Vòng bi T	Japan, Toyota			
	Chụp bụi thước lái	China, GPS			
	Ty chống cốc sau	Copy, Toyota			
	Giàn lạnh trước	Thailan, Denso			
	Giàn lạnh sau	Thailan, Denso			
	Ga lạnh + nhớt lạnh	China, Jincool			

	Bảo dưỡng máy phát điện				
	Bọc lại ghế simili (Cả xe)				
	Bọc lại toàn bộ sàn mới simili				
8. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota camry 3.5Q GSV40L-JETGKU, BKS: 72LD-1257 (SK:RL4BK48K896001473; SM: 2GR-0702008; SX năm 2009)			Gói	1	
	Cao su chân máy trước	Japan, Toyota			
	Cao su chân máy trái	Japan, Toyota			
	Cao su chân máy phải	Japan, Toyota			
	Cao su giăng đầu động cơ	Japan, Toyota			
	Bơm nước làm mát	Mỹ, Gates			
	Cụm bulý tăng đơ dây	Japan, Toyota			
	Lốc lạnh	Thailan, Denso			
	Giàn nóng	Thailan, Denso			
	Giàn lạnh	Thailan, Denso			
	Ga lạnh + nhớt lạnh	Japan, Toyota			
9. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota camry 3.5Q GSV40L-JETGKU, BKS: 72LD-1269 (SK: RL4BK48K896001425; SM: 2GR-0688666; SX năm 2009)			Gói	1	
	Giảm xóc trước (trái, phải)	Japan, Kyp			
	Gối đỡ giảm xóc trước trái, phải	Japan, Kyp			
	Đệm cao su giảm xóc trước trái, phải	Japan, Toyota			
	Chụp bụi ắc phanh trước	Japan, Toyota			
	Chụp bụi ắc phanh sau	Japan, Toyota			
	Cao su thanh cân bằng trước	Nisto, Thailan			
	Cao su thanh cân bằng sau	Nisto, Thailan			

	Bơm xăng	Denso, Japan			
	Lọc nhiên liệu	Masuma, Japan			
10. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Fortuner 2.7 TGN51L-NKPSKU, BKS: 72LD-00165 (SK: RL4YX59G7C9015060; SM: 2TR-7344598; SX năm 2012)			Gói	1	
	Dây curoa tổng	Japan, Toyota			
	Bu ly đỡ giầy curoa	Japan, Toyota			
	Cụm tăng đơ curoa tổng	Denso, Japan			
	Giàn lạnh trước	Denso, Japan			
	Giàn lạnh sau	GSP, Japan			
	Ga lạnh + nhớt lạnh	OEM, Thailan			
	Máy phát điện	Nisto, Thailan			
11. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota camry 2.4G ACV40L-JEAEKU, BKS: 72LD-00159 (SK: RL4BE42K0C6012040; SM: 2AZ-FE241581; SX năm 2011)			Gói	1	
	Phục hồi thước lái				
	Chụp bụi thước lái	NKU, Thailan			
	Cao su càng A lớn	NKU, Thailan			
	Cao su càng A nhỏ	TOK, Japan			
	Chụp bụi láp trong	Nisto, Thailan			
	Chụp bụi láp ngoài	TOK, Japan			
	Cao su thanh cân bằng trước	Nisto, Thailan			
	Cao su thanh cân bằng sau	EEP, Japan			
	Rotuyn cân bằng sau	EEP, Japan			

	Bộ cao su thanh giằng sau	Denso, Japan			
	Mô tơ quạt làm mát (trái, phải)	Denso, Japan			
	Vòng bi moay ơ trước				
12. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota camry 2.4G ACV40L-JEAERU, BKS: 72LD-00157 (SK: RL4BE42K4C6012249; SM: 2AZ-FE243411; SX năm 2011)			Gói	1	
	Giắc cắm điện bobin	Toyota, Japan			
	Cao su giằng đầu động cơ	Nisto, Thailan			
	Cao su thanh cân bằng (trước, sau)	Nisto, Thailan			
	Rotuyn chuyển hướng trong	555, Thailan			
	Rotuyn chuyển hướng ngoài (trái, phải)	555, Thailan			
	Rotuyn trụ (treo)	555, Thailan			
13. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota camry 2.4G ACV40L-JEAERU, BKS: 72LD-1193 (SK: RL4BE42K986003974; SM: 2AZ-E109563; SX năm 2008)			Gói	1	
	Giảm xóc trước (trái, phải)	KYP, Japan			
	Gối đỡ giảm xóc trước (trái, phải)	KYP, Japan			
	Cao su đệm lò xo giảm xóc trước (trái, phải)	Toyota, Japan			
	Giảm xóc sau (trái, phải)	KYP, Japan			
	Gối đỡ giảm xóc sau (trái, phải)	KYP, Japan			
	Cao su đệm lò xo giảm xóc sau (trái, phải)	Toyota, Japan			
	Chụp bụi đầu láp ngoài	TOK, Japan			
	Chụp bụi đầu láp trong	TOK, Japan			

	Má phanh trước	NIBK, Japan			
	Má phanh sau	MK, Japan			
	Chụp bụi ắc phanh trước	Toyota, Japan			
	Chụp bụi ắc phanh sau	Toyota, Japan			
	Chổi than đề	Toyota, Japan			
	Phốt chắn dầu hộp số (trái, phải)	Toyota, Japan			
	Cao su còng A (lớn, nhỏ)	Nisto, Thailan			
	Chụp bụi thước lái (trái, phải)	GSP, Thailan			
14. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota camry 2.4G ACV40L-JEAEKU, BKS: 72LD-00160 (SK: RL4BE42KXC6012403; SM: 2AZ-FE243648; SX năm 2011)			Gói	1	
	Gioăng nắp xupap	Toyota, Japan			
	Giắc cắm điện bobin	Toyota, Japan			
	Chụp bụi đầu láp ngoài	TOK, Japan			
	Chụp bụi đầu láp trong	TOK, Japan			
	Má phanh trước	NIBK, Japan			
	Má phanh sau	MK, Japan			
	Chụp bụi ắc phanh trước	Toyota, Japan			
	Chụp bụi ắc phanh sau	Toyota, Japan			
	Nắp két nước	Toyota, Japan			
	Giảm xóc trước (trái, phải)	KYP, Japan			
	Gối đỡ giảm xóc trước (trái, phải)	KYP, Japan			
	Cao su còng A lớn	KYP, Thailan			

	Cao su càng A nhỏ	Nisto, Thailan			
	Cao su thanh cân bằng (trước, sau)	Nisto, Thailan			
	Cao su đệm lò xo giảm xóc sau (trái, phải)	Toyota, Japan			
15. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota camry 3.5Q GSV40L-JETGKU, BKS: 72LD-1243 (SK: RL4BK48K4A6001555; SM: 2GR-0711350; SX năm 2010)			Gói	1	
	Phốt láp bên trái	Toyota, Japan			
	Phốt láp bên phải	Toyota, Japan			
	Phục hồi đèn pha				
	Dây kéo cốp sau	Toyota, Japan			
	Bơm nhiên liệu	Denso, Japan			
	Lọc nhiên liệu	Musuma, Japan			
16. Sửa chữa, bảo dưỡng xe Toyota Fortuner 2.7 TGN51L-NKPSKU, BKS: 72LD-00198 (SK: RL4YX59G2B9017090; SM: 2TR-7590294; SX năm 2012)			Gói	1	
	Dây curoa	Toyota, Japan			
	Buly đỡ dây curoa	Toyota, Japan			
	Cụm tăng đơ dây curoa	Toyota, Japan			
	Ly hợp quạt làm mát động cơ	OEM, Đài Loan			
	Bọc da ghế	Da NAPA, Italia			

Soạn thảo :

Trưởng phòng KTVT XNDV

Bùi Đức Truyền

Đội trưởng đội xe VCHK XNDV

Nguyễn Thanh Xuân

Đội phó đội xe VCHK XNDV

Võ Đăng Khoa

Kỹ sư XSC XNDV

Trần Hoài Nam

Chuyên viên P.KTVT-XNDV- XNDV

Đỗ Minh Đức